Điểm

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI HỌC KÌ 2

Môn: **TIẾNG VIỆT LỚP 2 – ĐỀ 1** Thời gian làm bài: 35 phút

Họ và tên: .....Lớp: .....

A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 ĐIỂM):

I. Đọc thành tiếng (4 điểm):

II. Đọc hiểu (6 điểm):

Món quà hạnh phúc

Trong khu rừng kia có những chú thỏ con với cặp mắt hồng lóng lánh như hai viên ngọc, đôi tai dài và cái đuôi cộc quây quần bên Thỏ Mẹ. Thỏ Mẹ làm việc quần quật suốt ngày để nuôi đàn con. Thấy mẹ vất vả, chúng rất yêu thương và vâng lời mẹ.

Những chú thỏ con bàn nhau làm một món quà tặng mẹ. Chúng sẽ cùng làm một chiếc khăn trải bàn trắng tinh, được tô điểm bằng những bông hoa đủ màu sắc. Góc khăn là dòng chữ "*Kính chúc mẹ vui, khỏe*" được thêu nắn nót bằng sợi chỉ vàng.



Tết đến, những chú thỏ con đem tặng mẹ món quà. Thỏ Mẹ rất bất ngờ và cảm động khi nhận được món quà do chính tay các con bé bỏng làm tặng. Nó cảm thấy mình thật hạnh phúc, Thỏ Mẹ thấy những mệt nhọc, vất vả như bay biến mất.

Theo ***Chuyện của mùa hạ***

Bài 1. Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1 (MĐ1): Từ ngữ diễn tả sự vất vả của Thỏ Mẹ: (0,5 điểm)

A. yêu thương và vâng lời

B. quây quần bên Thỏ Mẹ

C. làm việc quần quật suốt ngày.

Câu 2 (MĐ1): Để tỏ lòng biết ơn và thương yêu mẹ, bầy thỏ con đã: (0,5 điểm)

A. Hái tặng mẹ những bông hoa đẹp

B. Tự tay làm khăn trải bàn tặng mẹ

C. Đan tặng mẹ một chiếc khăn quàng.

Câu 3 (MĐ2): Thỏ mẹ cảm thấy hạnh phúc vì: (0,5 điểm)

A. Các con chăm ngoan, hiếu thảo

B. Được tặng món quà mà mình thích

C. Được nghỉ ngơi nhân dịp Tết đến.

Câu 4: (MĐ3) Nếu em là Thỏ mẹ, em sẽ nói gì với những chú thỏ con của mình sau khi nhận được món quà? **(0,5 điểm)**

Bài 2 (MĐ1). Hãy tô màu vào các hình chứa từ ngữ chỉ hoạt động? (0,5 điểm)



Bài 3. (MĐ1) Xếp các chiếc bánh vào đĩa thích hợp: (1 điểm)







Bài 4 (MĐ2). Đặt một câu nêu đặc điểm để nói về các chú thỏ con (0,5 điểm)

Bài 5 (MĐ2). Điền dấu chấm, dấu phẩy hoặc dấu chấm hỏi thích hợp vào ô trống trong những câu sau: (0,5 điểm)

Ngày xưa Kiến Vàng và Kiến Đen là đôi bạn thân. Chúng thường cùng nhau kiếm mồi ☐ cùng ăn và cùng nhau vui chơi ☐ Hai bạn gắn bó với nhau như hình với bóng. Một hôm ☐ Kiến Vàng hỏi Kiến Đen:

- Kiến Đen này ☐ bạn có muốn cùng đi ngao du thiên hạ không ☐

Bài 6. (MĐ1). Tìm từ có âm đầu s hoặc x theo gợi ý sau: **(0,5 điểm)**

a. Con vật rất nhanh , sống trong rừng là .....

b. Loài vật sống ở biển , thân rất mềm là .....



Bài 7(MĐ3). Giải câu đố: (1 điểm)

Con gì ăn cỏ
Đầu có hai sừng
Lỗ mũi buộc thừng
Kéo cày rất giỏi?

Con gì bốn vó
Ngực nở bụng thon
Rung rinh chiếc bờm
Phi nhanh như gió?

Con gì hai mắt trong veo
Thích nằm sưởi nắng, thích trèo cây cau?

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT (10 điểm):

I. Chính tả (4 điểm) : Nghe viết

Món quà hạnh phúc

Tết đến, những chú thỏ con đem tặng mẹ món quà. Thỏ Mẹ rất bất ngờ và cảm động khi nhận được món quà do chính tay các con bé bỏng làm tặng. Nó cảm thấy mình thật hạnh phúc, Thỏ Mẹ thấy những mệt nhọc, vất vả như bay biến mất.

LIVEWORKSHEETS



II. Tập làm văn (6 điểm)

Đề: Viết 4-5 câu kể về việc em đã làm để bảo vệ môi trường.

Gợi ý:

1. Đó là công việc gì?
2. Em làm việc đó lúc nào? Ở đâu?
3. Em làm việc đó như thế nào?
4. Ích lợi của việc làm đó?
5. Em cảm thấy thế nào sau khi làm việc đó?

LIVEWORKSHEETS